

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HS-ST

Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thoảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Phong

Ông Phạm Thanh Châu Giang

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái: Ông Nguyễn Công Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 30/10/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H sinh ngày 22 tháng 9 năm 1983. Tại Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: Thôn H, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân H1 sinh năm 1962 và bà Trần Thị N sinh năm 1965 hiện trú tại: Thôn H, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Bị cáo có vợ là: Vũ Thị N sinh năm 1981 và 02 con. Con lớn sinh năm 2006; con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 01/7/2019 bị Công an huyện Văn Yên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, về hành vi: “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số: 97/QĐ-XPHC.

Bị bắt ngày 21/8/2019 – Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái - Có mặt.

- Bị hại:

- Anh Nguyễn Đình C sinh năm 1971, trú tại: Thôn T, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

- Anh Nguyễn Viết T sinh năm 1990, trú tại: Thôn T, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Chị Nguyễn Thị S sinh năm 1969, trú tại: Thôn T, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

Anh Mai Xuân T trú tại: Thôn K, xã Mậu Đông, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/8/2019 trên đường đi tìm quán ăn đêm để mua đồ ăn, khi đi qua nhà kho của gia đình anh Nguyễn Viết T thấy không có người trông coi, Nguyễn Xuân H đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà kho của anh T để trộm cắp tài sản. H liền nhặt một thanh gỗ dài 46cm, rộng khoảng 03cm, dày 01cm rồi đi vòng ra phía sau nhà kho dùng thanh gỗ cạy phá tường. Khoảng 01 giờ sau H cạy được một lỗ hổng và chui vào trong nhà kho dùng đèn Flash của chiếc điện thoại di động soi tìm, thấy có 02 chiếc máy hàn điện màu sơn xanh (loại máy xách tay), 01 chiếc nhãn hiệu WELDCOM INVERTER, mode VMA - 200 để ở trên chiếc bàn kê gần cửa chính, 01 nhãn hiệu RILAND, mode TIG 200S để dưới nền nhà cạnh chiếc bàn. H xách từng chiếc máy hàn đưa qua lỗ hổng, rồi chui ra ngoài mang 02 chiếc máy hàn lên vườn ngô giáp đường sắt, cách nhà kho của anh T khoảng 17m về hướng bắc cất giấu, sau đó H đi lên ga Trái Hút nằm ngủ. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày H thức dậy và đi bộ xuống chỗ giấu 02 chiếc máy hàn, trên đường đi H nhặt một chiếc bao tải xác rắn màu xanh để đựng máy hàn. Khi đến nơi H cho 02 chiếc máy hàn vào bao tải rồi xách xuống đường ngang địa phận giáp ranh giữa xã An Bình và xã Đông Công thì gặp một người đàn ông đang đi xe mô tô theo hướng xuôi về thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, H liền đi nhờ xe của người đàn ông này xuống nhà người quen là anh Mai Xuân T ở thôn K, xã Mậu Đông, huyện Văn Yên để bán hai chiếc máy hàn. Nhưng do anh T không mua, nên H đã gửi lại hai chiếc máy hàn ở nhà T rồi đi về nhà để tìm nơi tiêu thụ.

Kết quả điều tra vụ án còn xác định được, trước đó Nguyễn Xuân H còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2019 H

nảy sinh ý định bóc trộm vỏ quế của nhà anh Nguyễn Đình C để bán lấy tiền ăn tiêu, nên H đã đến điểm thu mua vỏ quế của gia đình chị Nguyễn Thị S hỏi giá, thì chị S cho biết thu mua vỏ quế tươi với giá 23.000 đồng/01kg. Sau khi hỏi giá H đi về nhà, đến khoảng 02 giờ ngày 17/8/2019 H mang theo 01 con dao nhọn, dài khoảng 40cm đi bộ lên đồi quế của nhà anh Nguyễn Đình C (cách nhà H khoảng 200m) bóc trộm vỏ của 11 cây quế, mỗi cây bóc từ 01 đến 03 khoanh, mỗi khoanh dài 40cm - 50cm. Khoảng 04 giờ cùng ngày H mang số vỏ quế trộm cắp đến nhà chị S cân được 20kg và bán cho chị S được 460.000 đồng, số tiền này H đã ăn tiêu hết.

Tại bản Kết luận định giá số: 19/ĐGTS-HĐĐG ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Yên kết luận: *Giá trị của tài sản trưng cầu định giá (tại thời điểm ngày 18/8/2019) có giá trị là: 4.613.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng) ”.*

Trong đó:

- 20kg Quế vỏ tươi có giá trị là 480.000 đồng;
- Chiếc máy hàn nhãn hiệu WELDCOM INVERTER, Mode VMA - 200 (MMA-200) có giá trị là 633.000 đồng;
- Chiếc máy hàn nhãn hiệu RILAND, Mode TIG 200 có giá trị là 3.500.000 đồng;

Ngày 01/7/2019 bị Công an huyện Văn Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa tiền sự. Nên mặc dù lần trộm cắp tài sản vào ngày 17/8/2019 của gia đình anh Nguyễn Đình C có giá trị dưới hai triệu đồng, nhưng thuộc trường hợp: *“Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”* quy định tại điểm a - khoản 1 - Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó lần trộm cắp này của H cũng đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” và H phải chịu tình tiết tăng nặng: *“Phạm tội 02 lần trở lên”*.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-VY ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1; 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hãng Mobell, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, vỏ sau điện thoại bị vỡ ở góc vỏ. Có IMEI: 810033600675365, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong. Bên trong máy điện thoại có lắp sim số thuê bao: 0868166392.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tải xác rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao nhọn, bản dao chổ rộng nhất 4,5cm, chiều dài của dao là 41cm, chuôi dao bằng chất liệu sừng; 01 thanh gỗ có 01 đầu rộng 02 cm, một đầu rộng 3,5cm, chiều dày thanh gỗ là 01cm, chiều dài thanh gỗ là 46cm. Thanh gỗ sứt sát nhiều chỗ, đã cũ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai vào hồi 02 giờ ngày 17/8/2019 bị cáo đến đòi quế của gia đình anh Nguyễn Đình C bóc trộm 20kg vỏ quế tươi trị giá 480.000đồng, sau đó đem bán để lấy tiền ăn tiêu. Đến 00 giờ 30 phút ngày 18/8/2019 bị cáo tiếp tục đột nhập vào nhà kho của gia đình anh Nguyễn Viết T trộm cắp 02 chiếc máy hàn điện trị giá 4.133.000 đồng mang gửi tại nhà anh Mai Xuân T, trú tại thôn K, xã Mậu Đông, huyện Văn Yên để tìm nơi tiêu thụ, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó cáo trạng số: 48/CT-VKS-VY ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H là có căn cứ đúng người, đúng tội được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng. Bị cáo là người nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải đưa bị cáo ra xử lý bằng pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có sức khoẻ nhưng do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Bị cáo biết rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trộm cắp để bán lấy tiền chi tiêu cho nhu cầu của bản thân. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức giáo dục rèn luyện của bị cáo là rất kém. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó cần có mức hình phạt thoả đáng tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần. Do vậy phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tại phiên tòa bị hại là anh Nguyễn Viết T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1; 2 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hãng Mobell, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, vỏ sau điện thoại bị vỡ ở góc vỏ. Có IMEI: 810033600675365, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong. Bên trong máy điện thoại có lắp sim số thuê bao: 0868166392. Là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: Các vật chứng là công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng bao gồm:

01 chiếc túi xách rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 4,5cm, chiều dài của dao là 41cm, chuôi dao bằng chất

liệu sừng; 01 thanh gỗ có 01 đầu rộng 02 cm, một đầu rộng 3,5cm, chiều dày thanh gỗ là 01cm, chiều dài thanh gỗ là 46cm. Thanh gỗ sứt sứt nhiều chỗ, đã cũ.

[9] Đối với anh Mai Xuân T và chị Nguyễn Thị S đã có hành vi cho gửi, mua tài sản do bị cáo Hiến trộm cắp đem bán, nhưng cả hai người đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý hình sự là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Căn cứ điểm a khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1; 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/8/2019.

3. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hãng Mobell, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, vỏ sau điện thoại bị vỡ ở góc vỏ. Có IMEI: 810033600675365, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong. Bên trong máy điện thoại có lắp sim số thuê bao: 0868166392.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tài xác rắn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao nhọn, bản dao chỗ rộng nhất 4,5cm, chiều dài của dao là 41cm, chuôi dao bằng chất liệu sừng; 01 thanh gỗ có 01 đầu rộng 02 cm, một đầu rộng 3,5cm, chiều dày thanh gỗ là 01cm, chiều dài thanh gỗ là 46cm. Thanh gỗ sứt sứt nhiều chỗ, đã cũ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí HSST.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- Công an huyện Văn Yên
- VKSND huyện Văn Yên
- VKS nhân dân tỉnh Yên Bái
- THADS huyện Văn Yên
- THA phạt tù
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS - TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thoảng